| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 10**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 919/2026/QĐST-DS | *TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 5 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 1056/2026/TLST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2026.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Đ (P)**; Địa chỉ: Số B N, Phường C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Nguyễn Đình L; Địa chỉ: Số B N, Phường C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Đức N, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Số B L, Phường N, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thanh Bạch S**, sinh năm 1973;

Địa chỉ: D Đường Số F, Khu dân cư T, Xã B, B, TP . (Nay là Xã B, Thành phố Hồ Chí Minh).

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP Đ và bà Nguyễn Thanh Bạch S cùng thống nhất thỏa thuận:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ có người đại diện theo ủy quyền là ông Trần Đức N và bị đơn bà Nguyễn Thanh Bạch S cùng xác nhận tính đến ngày 29/4/2026, bà Nguyễn Thanh Bạch S còn nợ Ngân hàng TMCP Đ bao gồm: Tiền gốc là 149.426.368 đồng (một trăm bốn mươi chín triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn ba trăm sáu mươi tám đồng) và tiền lãi là 54.540.665 đồng (Năm mươi bốn

triệu bốn trăm bốn mươi nghìn sáu trăm sáu mươi lăm đồng), tổng cộng là 203.967.033 đồng (Hai trăm linh ba triệu chín trăm sáu mươi bảy nghìn không trăm ba mươi ba đồng).

Các đương sự cùng thỏa thuận thống nhất như sau:

Bà Nguyễn Thanh Bạch S có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ tổng cộng là 203.967.033 đồng (Hai trăm linh ba triệu chín trăm sáu mươi bảy nghìn không trăm ba mươi ba đồng), trong đó: nợ gốc là 149.426.368 đồng (một trăm bốn mươi chín triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn ba trăm sáu mươi tám đồng) và nợ lãi là 54.540.665 đồng (Năm mươi bốn triệu bốn trăm bốn mươi nghìn sáu trăm sáu mươi lăm đồng) vào ngày 07 tháng 5 năm 2026.

Các đương sự có quyền thỏa thuận nơi thực hiện việc giao nhận tiền. Trường hợp các đương sự không thỏa thuận được thì thực hiện tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày 30/4/2026, bà Nguyễn Thanh Bạch S còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Về án phí:

- Bị đơn bà Nguyễn Thanh Bạch S tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.099.176 đồng (Năm triệu không trăm chín mươi chín nghìn một trăm bảy mươi sáu đồng).

- H lại cho Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí 4.970.932 đồng (Bốn triệu chín trăm bảy mươi nghìn chín trăm ba mươi hai đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015728 ngày 13/3/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (2);

**THẨM PHÁN**

- Đương sự (4);
- VKSND Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh (2);
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Lưu VP, hồ sơ vụ án (2).



**Bùi Trọng Nghĩa**